

Số: 04/2025/QĐST-KDTM

Quận 11, ngày 12 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2025/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2025 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N1; địa chỉ: A T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Duy K và ông Nguyễn Trung H; địa chỉ: F B, Phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 1918/UQ-SGN-HCNS ngày 03/5/2024).

Bị đơn: Công ty Cổ phần B; địa chỉ: A L, Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc N; địa chỉ: A L, Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty Cổ phần B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 số nợ tạm tính đến ngày 03/3/2025 số tiền là 44.453.096.009 đồng (bốn mươi bốn tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn không trăm lẻ chín đồng) (theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 0316/SGN.KHDN/LD17 ngày 07/11/2017, Hợp đồng cấp tín dụng số 0315/SGN.KHDN/LD17 ngày 07/11/2017, Hợp đồng cho vay từng lần trung hạn số 0335/SGN.KHDN/CD17 ngày 30/11/2017); trong đó bao gồm nợ gốc là 21.280.949.929 đồng; lãi trong hạn là 16.000.639.031 đồng; lãi quá hạn là 7.171.507.049 đồng; hạn chót trả vào ngày 04/4/2025.

Trường hợp Công ty Cổ phần B vi phạm thời hạn trả nợ theo thoả thuận như đã nêu trên thì Công ty Cổ phần B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của

số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần B vi phạm thời hạn trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **3. Về án phí:**

Công ty Cổ phần B tự nguyện chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 76.226.548 đồng (bảy mươi sáu triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi tám đồng).

H1 lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 76.145.588 đồng (bảy mươi sáu triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm tám mươi tám đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24P 0050414 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Cơ Dũng**